



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

Số hiệu: ĐHCĐ.2011
Ngày ban hành: 29/4/2011
Lần ban hành: 01
Lần sửa đổi: 00
Số trang: 02

Số: 01/NQ/ĐHCĐ- 2011

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT AN GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật An Giang;
- Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 ngày 29/4/2011,

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật An Giang với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua các báo cáo gồm có:

- (a) Báo cáo quản lý của HĐQT năm 2010 (đính kèm).
- (b) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 (đính kèm).
- (c) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2010 (đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty cổ phần bảo vệ thực vật An Giang do Công ty kiểm toán DTL kiểm toán ký ngày 18/02/2011 (đính kèm).

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	358.789.271.959
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61.570.075.258
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-11.476.289.591
4	Lợi nhuận sau thuế	308.695.486.292
5	Phân phối các quỹ sau thuế	77.173.871.574
a	Trích quỹ dự phòng tài chính 12%	37.043.458.355
b	Trích quỹ khen thưởng 5%	15.434.774.315
c	Trích quỹ phúc lợi 5%	15.434.774.315
d	Trích quỹ hỗ trợ các hoạt động xã hội (3%)	9.260.864.589
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	231.521.614.718
7	Chi cổ phiếu thưởng từ lợi nhuận	95.480.397.625
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	136.041.217.093
9	Chi cổ tức bằng tiền (20%)	124.200.000.000
10	Trích Quỹ chăm sóc sức khỏe nông dân	10.000.000.000
11	Lợi nhuận còn lại chuyển vào quỹ đầu tư phát triển	1.841.217.093

Thời gian chi trả cổ tức năm 2010 được thực hiện đến ngày 31/8/2011 và giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.



Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2011

Đơn vị tính: tỷ đồng

	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	Tỷ lệ tăng, giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.075,6	4.680,8	15%
2	<i>Các khoản giảm trừ</i>	13,4	20,0	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.062,2	4.660,8	15%
4	Giá vốn hàng bán	2.950,6	3.388,8	15%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.111,6	1.272,0	14%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	56,5	50,0	
7	Chi phí tài chính	158,2	100,0	
	<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	5,9	20,0	
8	Chi phí bán hàng	433,8	542,8	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	217,7	262,5	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	358,5	416,7	16%
11	Thu nhập khác	14,6	15,0	
12	Chi phí khác	14,3	18,0	
13	Lợi nhuận khác	0,3	-3,0	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	358,8	413,7	15%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	8.972	5.662	

Điều 5. Kế hoạch chia cổ tức năm 2011 là 20% mệnh giá.

Điều 6. Thông qua báo cáo phát hành riêng lẻ cho đối tác lớn và cán bộ công nhân viên.

Điều 7. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011.

Điều 8. Thông qua toàn văn nội dung Điều lệ công ty (đính kèm).

Điều 9. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Điều 10. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM.

Điều 11. Thông qua việc bổ sung ngành nghề (đính kèm).

Điều 12. Hội đồng quản trị có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2011

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Huỳnh Văn Thôn

